TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 230/2021/HNGĐ-ST	*Tp. Cà Mau, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 304/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Kim D, sinh năm 1991.

- *Bị đơn:* Anh Võ Tấn M, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: Ấp Thạnh Đ, xã Lý Văn L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim D với anh Võ Tấn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị Kim D và anh Võ Tấn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung tên Võ Trần Khánh B, giới tính nữ, sinh ngày 18/3/2015 và Võ Trần Anh T, giới tính nữ, sinh ngày 10/5/2018. Cả 02 con hiện đang sống chung với chị D. Khi ly hôn thì anh M đồng ý giao con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng và tự nguyện hỗ trợ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi bé 1.000.000đ/ tháng. Cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 2.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 11/2021 đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định. Anh M không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Duyên có yêu cầu thi hành án, anh Mãi chưa thi hành xong khoản cấp dưỡng nêu trên thì phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

- Về tài sản chung: Anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh, chị xác định không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Kim D tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con. Ngày 07/7/2021 chị D đã nộp tạm ứng 300.000đ tại lai số 0001270 được đối trừ, chuyển thu Ngân sách Nhà nước.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Cà Mau;
- UBND xã Lý Văn Lâm, tp. Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

Thẩm phán

Phạm Hồng Xuyên